

CHƯƠNG BA: NHỮNG LÁ THƯ KHÔNG XUẤT XỨ

Vụ đào thoát của con Boa Constrictor Brazin khiến cho Harry lãnh một án phạt lâu nhất từ trước đến giờ. Khi Harry được phép ra khỏi găng cầu thang thì kỳ nghỉ hè đã bắt đầu và Dudley làm bể tanh banh cái máy quay phim mới của nó, làm tan nát cái máy bay điều khiển từ xa, và tông vô bà Figg đang chống nạng băng qua đường trong dịp nó tập cỡi chiếc xe đạp đua lần đầu tiên, làm bà cụ té chống kèn.

Harry rất mừng là năm học đã chấm dứt, nhưng cũng không thể hoàn toàn thoát được băng của Dudley, tụi nó kéo đến nhà chơi mỗi ngày. Piers, Dennis, Malcolm và Gordon đều có xác thân to lớn và đầu óc bé tí, nhưng Dudley là đứa to nhất và đần nhất trong bọn, nên được làm thủ lĩnh. Cả lũ rất khoái tham gia trò thể thao thích nhất của Dudley là săn lùng Harry Potter.

Đây chính là lý do mà Harry thường chuồn khỏi nhà, đi lang thang đâu đó và nghĩ vẩn vơ về chuyện kỳ nghỉ sắp hết. Nghĩ tới đó, nó thấy loé lên một chút tia hy vọng: tháng chín tới nó sẽ vô trường cấp hai và lúc đó, lần đầu tiên trong đời, nó sẽ khỏi phải 91 học chung với Dudley. Tháng đó đã được nhận vào trường trung học tư mà hồi xưa ông Dursley từng học, trường Smelting, Piers cũng vô trường đó. Nhưng Harry thì ngược lại, sẽ vô trường công lập địa phương, trường Trường Đa. Dudley cho là như vậy thì đã lắm. Nó bảo Harry:

– Ở trường Trường Đá họ nhét đầu người ta vô cầu tiêu vào ngày nhập học. Mà có muốn lên lầu thực tập trước không?

– Không, cảm ơn. Cái cầu tiêu thú của mày làm sao có đủ những thứ khủng khiếp như trong cái đầu của mày – cái đầu mày phát rồ rồi.

Nói xong, Harry chạy biến thiệt lẹ trước khi thằng Dudley kịp thực hiện ý đồ trong cái đầu của nó.

Một ngày vào tháng bảy, bà Dursley dắt Dudley đi Luân Đôn mua đồng phục của trường Smelting cho nó. Harry được đem gởi cho bà Figg trông chừng. Lần này bà Figg không đến nổi nào. Hóa ra là mấy con mèo của bà đã làm bà trượt té gãy giò, nên bây giờ bà dường như mất hết hứng với bọn mèo. Bà để cho Harry được ngồi xem truyền hình và còn cho nó một miếng bánh sô – cô – la có mùi vị như thể được làm từ nhiều năm trước.

Buổi tối hôm đó, Dudley trong bộ đồng phục mới toanh oai vệ đi diễu quanh phòng khách cho cha mẹ nó ngắm. Nam sinh trường Smelting mặc áo khoác có đuôi màu nâu sẫm, quần chèn (cụt tới gối) màu cam, và đội một cái nón rơm kêu là bôt – tơ. Tụi nó cũng cầm gậy có mấu, dùng để nện nhau khi thầy giáo không để mắt tới. Điều này có thể coi như một sự rèn luyện tốt cho đời chúng sau này.

Ngắm nghía quý tử Dudley mặc quần chêm mới, ông Dursley xúc động nói đây là giây phút tự hào nhất đời ông. Bà Dursley thì bật khóc và nói bà không thể tin là bé Dudley – đờ – tí – tẹo của bà đã lớn lên và đẹp trai đến thế. Còn Harry thì tự cấm mình cho nó nói ra cảm tưởng. Nó biết hai be sườn của nó dám bể vì nín cười lắm.

Sáng hôm sau, Harry vừa bước vô bếp thì ngửi thấy ngay một mùi khủng khiếp. Hình như cái mùi ấy xuất phát từ một cái chậu lớn. Nó bước tới gần để ngó một cái. Cái chậu ngập đầy một thứ gì trông như nùi giẻ ngập trong làn nước xám. Nó hỏi dì Petunia:

– Cái gì vậy?

Môi dì mím lại như mọi khi Harry dám đặt ra một câu hỏi. Dì nói:

– Đồng phục mới của mày.

Harry nhìn vô chậu lần nữa. Nó nói:

– Ôi con đầu dê nó phải bị nhúng ước dữ vậy.

Dì Petunia nạt:

– Đồ ngu. Tao đang nhuộm xám đồ cũ của Dudley cho mày. Tao nhuộm xong thì trông nó cũng giống như đồ mới của những đứa khác thôi.

Harry rất nghi ngờ điều đó, nhưng nghĩ mình không cãi lại là tốt nhất. Nó ngồi xuống cạnh bàn ăn, cố gắng không nghĩ tới hình ảnh nó trong bộ đồ khín đó, đi đến trường Trường Đá vào ngày khai giảng niên học mới. Có lẽ trông nó sẽ giống một đứa đội lột da voi già.

Bộ đồng phục mới của Harry làm cho Dudley và dượng Vernon nhăn mũi ngay khi bước vô nhà bếp. Ông Dursley, như thông lệ, giở tờ báo ra đọc và Dudley thì động cây gậy Smelting của nó lên bàn. Giờ đây đi đâu nó cũng kè kè cây gậy đó.

Họ nghe tiếng mở rãnh bỏ thư trên cửa và tiếng những lá thư rơi xuống thảm chùi chân ở cửa.

Ông Dursley nói đằng sau tờ báo:

– Dudley ra lấy thư đi con.

– Kêu Harry lấy á.

– Harry, ra lấy thư.

– Kêu Dudley lấy á.

– Đập cho nó một gậy Smelting coi, Dudley.

Harry vọt lẹ né cây gậy Smelting và đi ra cửa lấy thư. Có ba thư nằm trên thảm: một bưu thiếp của em gái ông Dursley gửi, cô ấy đang ngao du ở đảo Wight, một phong bì màu nâu giống như thư đòi tiền điện nước, và – một bức thư gửi Harry.

Harry cầm lên, nhìn bức thư chòng chọc, tim nó đập bưng bưng như đang có một ban nhạc cao su khổng lồ đang chơi. Cả đời nó, từ hồi nào giờ, chưa từng có ai viết thư cho nó. Ai mà viết chứ? Nó không có bạn bè, không có bà con nào khác. Nó cũn không làm thẻ mượn sách thư viện, nên ngay cả thư đòi sách mượn quá hạn nó cũng khỏi có. Vậy mà bức thư này đây, ghi rõ ràng trên phong bì, không thể có sự nhầm lẫn nào hết:

Ông Harry Potter

Phòng xếp dưới gầm cầu thang

4 Privet Drive

Phong bì dày và nặng, làm bằng giấy da vàng nhạt, và địa chỉ thì được viết bằng mực xanh biếc. Thư không dán tem.

Hai tay Harry run rẩy khi lật qua lá thư, thấy một dấu khấn sấp màu tím mang huy hiệu: một con sư tử, một con ó, một quân hàm và một con rắn quấn quanh mẫu tự H.

Ông Dursley từ trong nhà bếp quát ra:

– Lẹ lên, thằng kia. Mày còn làm gì ngoài đó, kiểm tra bom thư hả?

Ông khoái trá ra mặt về câu hài hước thú vị của mình.

Harry trở lại nhà bếp, vẫn vẫn đăm đăm nhìn lá thư gửi cho mình. Nó đưa ông Dursley cái thư đòi tiền nước và tấm bưu thiếp, rồi nó ngồi xuống, từ từ mở cái phong thư màu vàng.

Ông Dursley xé phong thư đựng hoá đơn, khịt mũi khinh bỉ, và liếc qua tấm bưu thiếp. Ông báo cho bà Dursley biết:

– Cô Marge bệnh. Ăn nhằm đồ dấm dớ...

– Ba.

Bỗng nhiên Dudley la lên.

– Ba thằng Harry có cái gì kia.

Lúc đó Harry sắp mở lá thư của nó ra, một bức thư cũng viết trên giấy da như cái phong bì. Nhưng bàn tay nải chuối sứt của ông Dursley đã chụp lấy, giật phăng lá thư. Harry la lên, cố giật lại bức thư:

– Thư của con mà.

Ông Dursley nạt:

– Ai viết thư cho mày?

Ông rũ lá thư bằng một tay và liếc đọc. Mặt ông từ đỏ chuyển sang xanh còn nhanh hơn cả đèn đường. Mà không dừng lại đó. Trong vòng vài giây, nó thành ra trắng bệch như bột. Ông lắp bắp:

– Pờ... pờ... Petunia...

Ông đang gọi tên vợ. Dudley cố giành lá thư, nhưng ông Dursley đã giơ nó cao quá tầm với của con trai. Bà Dursley lấy được thư, tò mò đọc dòng đầu tiên. Bà xuýt té xỉu. Bà ôm ngực mình thở hổn hển:

– Anh Vernon ơi. Trời đất ơi – Anh Vernon ơi.

Họ trợn mắt nhìn nhau, dường như quên bém rằng Dudley và Harry vẫn đang ngồi ở đó. Dudley đâu có chịu bị coi thường như vậy. Nó gõ đầu cha bằng cây Smeltings, và la lớn:

– Con muốn đọc lá thư đó.

Harry tức tối kêu lên:

– Con muốn đọc lá thư đó, bởi vì đó là thư gửi cho con.

Ông Dursley nhét lá thư trở vào phong bì và cầu nhàu:

– Hai đứa bây đi ra ngoài hết.

Harry không chịu động đậy nó hét:

– TRẢ BỨC THƯ CHO CON.

Dudley cũng hét:

– Cho con coi bức thư đó.

Ông Dudley gầm lên:

– ĐI RA!

Ông túm cổ cả hai đứa quăng ra ngoài hành lang, đóng sầm cánh cửa nhà bếp. Dudley và Harry lập tức tranh nhau một cách lạng lã nhưng đầu óc tối để giành ổ khóa mà kê tai vô nghe lén. Dudley thắng cho nên Harry đành nằm ẹp bụng dưới sàn để đóng tai nghe qua khe cửa. Cặp kiếng gầy của nó còn lòng thông bên tai sau vụ đánh nhau vừa rồi với Dudley.

Bên trong nhà bếp, giọng của bà Dudley run run:

– Anh Vernon coi cái địa chỉ kia – Làm sao mà họ biết cả chỗ thằng nhỏ ngủ kia chứ? Anh có thấy họ đang rình mò căn nhà mình không?

Ông Dudley lấm bầm, hoang mang:

– Rình mò... do thám..., không chừng đang theo dõi chúng ta.

– Nhưng mình làm sao đây anh Vernon? Mình có trả lời thư không? Anh hãy viết cho họ là mình không muốn...

Qua khe cửa, Harry có thể nhìn thấy gót giày đen của ông Dursley đi qua đi lại trên sàn nhà bếp. Cuối cùng ông nói:

– Không. Ta cứ kệ xác. Nếu họ không nhận được thư trả lời thì... Ừ, tốt nhất là đừng thèm trả lời, đừng làm gì cả...

– Nhưng...

– Petunia, anh không muốn có một... trong nhà này. Chẳng phải là chúng ta đã thề là cấm cửa cái đồ điên khùng nguy hiểm đó khi chúng ta nhận nuôi nó hay sao?

Chiều hôm đó, ông Dursley đã làm một việc mà từ hồi nào giờ đó ông thêm làm: ông chui xuống gầm cầu thang gặp Harry.

Vừa thấy ông Dursley thò đầu vô, Harry hỏi ngay:

– Thư của con đâu? Ai viết cho con vậy?

Ông Dursley nói cộc lốc:

– Không ai viết. Nhầm địa chỉ. Ta đốt rồi.

Harry tức tối nói:

– Đâu có nhầm. Nó ghi rõ ràng phòng xếp dưới gầm cầu thang mà.

– IM!

Ông Dursley quát khiến mấy con nhện hết hồn té từ trên trần xuống. Ông hít vài hơi thở sâu rồi ép mình nhe răng cười, một nụ cười hết sức đau khổ.

– Ờ phải rồi Harry à, cái phòng xếp dưới gầm cầu thang này ấy mà. Dì con và dượng đã suy nghĩ rồi... con bây giờ đã hơi lớn so với nó... dì dượng thấy cũng được nếu con dọn lên phòng ngủ phụ của Dudley.

– Vì sao vậy?

Ông Dursley quạu:

– Cấm hỏi. Gom đồ đạc lên lầu ngay.

Ngôi nhà Dudley có bốn phòng: một phòng cho ông bà Dursley, một phòng dành cho khách (thường thường là cô Marge, em gái ông Dursley), một phòng để cho Dudley ngủ, và một phòng để cho Dudley cất tất cả đám đồ chơi mà nó không chất hết được trong phòng ngủ của nó.

Đồ đạc của Harry thì chỉ cần ôm gọn lên lầu một hiệp là xong. Nó ngồi trên giường, trong một căn phòng ngủ thực sự và chăm chú nhìn quanh. Hầu như món gì cũng sút càng gãy gọng. Cái máy quay phim mới sắm chưa đầy tháng nằm chỏng chơ trên cái xe tăng mà Dudley có lần cán trúng con chó của nhà hàng xóm. Trong một góc phòng là cái máy truyền hình thứ nhất của Dudley. Nó đã đá lủng màn hình khi chương trình nó khoái nhất ngừng chiếu. Có một cái chuồn chim, có lần nhốt một con két mà Dudley đã đâm vô trường đối lấy cây súng hơi. Cây súng đó bây giờ vắt vẻo trên kệ và cong vẹo vì bị Dudley ngồi đè lên. Trên kệ đầy sách, và đó là thứ duy nhất trong phòng có vẻ như chưa từng bị đụng tới.

Phía tầng dưới vọng lên tiếng của Dudley đang vặc mẹ nó:

– Con không muốn nó ở đó... con cần cái phòng đó... đuổi nó ra đi...

Harry thở ra và đuổi người nằm dài trên giường. Ngày hôm qua nó sẵn sàng đánh đối bất cứ thứ gì để được ở trong căn phòng này. Hôm nay nó thà ở lại dưới gầm cầu thang với lá thư của nó, còn hơn được ở trên này mà không có lá thư.

Vào bữa ăn sáng hôm sau, mọi người hơi yên lặng. Dudley còn bị sốc. Nó đã gào khóc, đã phang cha nó mấy gậy Smelting, đã giả bệnh, đã cho mẹ nó mấy phát, liệng con rùa của nó qua nón nhà kính, mà vẫn không đòi lại được căn phòng. Harry đang nghĩ đến giờ phút này ngày hôm qua và cay đắng tiếc là lúc đó đã không mở lá thư khi còn ở trong hành lang. Dì và dượng nó vẫn còn đưa mắt nhìn nhau đầu uẩn tình...

Lại có thư đến, ông Dursley bảo Dudley ra lấy. Ông đang cố tỏ ra tử tế với Harry. Họ nghe tiếng Dudley khua cây gậy Smelting ầm ĩ trong hành lang. Rồi họ nghe tiếng nó la toáng lên:

– Lại một thư khác nữa nè ông Harry Potter, phòng ngủ nhỏ nhất, số 4 Privet Drive...

Ông Dursley thốt kêu một tiếng uất nghẹn, nhẩy ra khỏi ghế, chạy ra hành lang, có Harry bám sát gót. Ông Dursley phải vật thẳng Dudley xuống đất mới giành được lá thư một cách vô cùng khó nhọc, bởi vì Harry cũng đeo cứng cổ ông phía lưng để giành cho được lá thư

của nó. Sau một phút vật lộn tay ba, nó cũng bị chọc cho vài gậy Smelting, ông Dursley cuối cùng đứng thẳng lên được, hóp lấy không khí mà thở, tay nắm chặt lá thư của Harry. Ông thở khò khè bảo Harry:

– Cút về gầm cầu thang – À, ý dường nói là về phòng ngủ của con. Còn Dudley, đi... đi chỗ khác chơi.

Harry đi loang quanh trong căn phòng mới của nó. Có ai đó cũng đã biết là nó đã dọn từ phòng xép dưới gầm cầu thang lên căn phòng này và dường như người ấy cũng biết nó đã không nhận được lá thư. Chắc chắn là họ sẽ quyết gửi lại bức thư đó. Lần tới nhất định Harry sẽ nhận được. Nó nghĩ ra một kế hoạch.

Cái đồng hồ báo thức cũ kỹ hồng hóc nhiều phen reo lên vào lúc 6 giờ sáng hôm sau. Harry ngắt chuông ngay rồi lặng lẽ mặc quần áo vào. Nó cố gắng không làm cho gia đình Dursley thức giấc. Nó len lén xuống cầu thang, không bật ngọn đèn nào. Nó tính đi ra góc đường Privet Drive đứng chờ ông phát thư. Nhưng trong khi đang lò dò trong bóng tối của hành lang ra cửa, nó dẫm phải một cái gì mềm mềm cứng cứng và nghe tiếng rú:

– Á Á Á Á Á Á Á Á Á.

Harry nhảy bắn lên không trung. Cái đồng bùng nhùng chắn ngang cửa đó là một thứ gì còn sống!

Nhờ ánh đèn từ trên lầu rọi xuống, Harry kinh hoàng nhận ra giữa đồng bùng nhùng ấy là gương mặt dượng Vernon. Ông Dursley đã nằm ngay tại cửa ra vào và ngủ trong một cái túi ngủ suốt đêm qua, hiển nhiên là để ngăn Harry thực hiện chính cái điều mà nó mưu toan làm. Ông quát tháo Harry chừng nửa giờ rồi bảo nó vô nhà bếp pha trà.

Harry khốn khổ lê bước vô nhà bếp và khi nó quay trở ra thì thư từ đã đến, nằm ngay trên đùi của ông Dursley. Harry có thể nhìn thấy 3 bức thư có ghi địa chỉ bằng mực xanh biếc. Nó vừa mới nói:

– Con muốn...

Thì ông Dursley đã xé mấy lá thư thành trăm mảnh vụn ngay trước mặt nó. Ông không thèm đi làm ngày hôm đó. Ông ở nhà để đóng bít cái rãnh bỏ thư trên cánh cửa. Ông giải thích cho vợ:

– Em hiểu không? Họ mà không đưa thư được nữa thì họ phải bỏ cuộc thôi.

Bà Dursley tán thành:

– Em chắc là thành công, anh Vernon à.

Vừa đóng một cây đinh, vừa ngoạm miếng bánh trái cây mà bà Dursley mới đem ra, ông Dursley vừa nói:

– Ôi, đầu óc của bọn đó kỳ quái lắm, chứ không như đầu óc của chúng ta đâu.

Vào ngày thứ sáu, có tới một lá thư được gửi đến cho Harry. Bởi vì thư không thể bỏ qua rãnh thư trên cửa nên chúng được chuồn vô qua kẽ hở dưới cánh cửa, hai bên hông cửa, và vài lá thư còn được thả qua cửa sổ nhỏ trong phòng tắm ở tầng trệt.

Ông Dursley lại ở nhà một ngày nữa. Sau khi đốt hết các lá thư, ông lấy búa và đinh đóng bít tất cả mọi khe hở vết nứt quanh căn nhà, kể cả cửa trước và cửa sau, để không cho ai đi ra hết. Ông vừa làm vừa ngâm nga bài “Nhón gót qua vườn bông tu – líp”, và hề nghe có tiếng đồng nhỏ nào ông ừng nhảy dựng lên.

Đến thứ bảy thì sự việc bắt đầu vụt ra ngoài tầm tay của ông. Hai mươi bốn lá thư gửi cho Harry được cuộn lại và dấu lẩn trong hai ta trứng mà người giao hàng hết sức bối rối chuyền qua cửa sổ phòng khách cho bà Dursley.

Ông Dursley điên cuồng gọi điện thoại đến sở bưu điện và tiệm bán trứng để kiểm cho ra thủ phạm, hay kiểm cho ra người nào đó để phân nân khiếu nại. Bà Dursley thì bấm vụn những lá thư trong cái máy nghiền thức ăn của bà.

Dudley ngạc nhiên hỏi Harry:

– Ai trên thế gian này lại muốn liên lạc với mày đến như vậy?

Sáng chủ nhật, ông Dursley ngồi vô bàn ăn sáng, trông mỗi mệt và hơi bệnh, nhưng lại vui mừng. Ông phấn khởi nói với vợ con khi quẹt mứt lên tờ báo:

– Bữa nay không phát thư. Khỏi lo về mấy lá thư chết tiệt đó.

Nhưng ông chưa dứt câu thì có cái gì đó rớt từ trên ống khói xuống lò sưởi, dội lên và văng bắn vô gáy ông. Kế đến là ba bốn chục lá thư tuôn ào ào theo ống khói xuống như những viên đạn bắn rào rào. Cả nhà Dursley hoảng hồn kiểm chỗ núp. Harry nhảy phóc lên có bắt cho được một lá thư. Nhưng ông Dursley đã túm lấy cổ tay nó và lẳng nó ra hành lang.

– RA CÚT RA!

Bà Dursley và quý tử Dudley cũng tay che đầu, tay bưng mặt chạy ra ngoài. Ông Dursley đóng sầm cửa lại. Ở bên ngoài vẫn còn nghe tiếng những lá thư đổ xuống rào rào, dội xuống sàn, văng vô tường.

Ông Dursley cố gắng giữ giọng bình tĩnh trong lúc phủi những mảnh tro bám bộ ria mép của ông.

– Kệ xác nó. Tất cả mọi người mau chuẩn bị trong năm phút để ra đi. Chúng ta sẽ đi khỏi nơi đây. Chỉ gói gém quần áo thôi, không nói năng gì hết.

Trông mặt ông lúc ấy hung tợn cực kỳ với một nửa bộ ria mép đã biến mất, nên không ai dám hé răng nói nửa lời. Mười phút sau, họ lách qua cánh cửa đã bị đóng nẹp để chui vào trong xe hơi, lái thật nhanh ra xa lộ. Dudley đang thút thít khóc trên băng ghế sau; chẳng là cha nó đã đụng phải đầu nó khi ông vứt bỏ những truyền hình, máy tính, đầu video mà nó ráng nhét vô cái túi đựng đồ thể thao của nó.

Họ lái xe. Và cứ lái xe. Ngay cả bà Dursley cũng không dám hỏi là họ đang đi đâu. Thỉnh thoảng ông quẹo bất tử và chạy ngược hướng đang chạy một lúc. Mỗi lần làm vậy ông lại lầm bầm:

– Quãng hết... quãng hết...

Họ không ngừng để ăn hay uống suốt cả ngày. Đêm xuống, Dudley rống lên. Trong đời nó chưa từng trải qua ngày nào thê thảm như thế. Vừa đói, vừa bỏ lỡ năm chương trình truyền hình mà nó khoái nhất, và cả ngày nay nó vẫn chưa làm nổ tung được địch thủ nào trong trò chơi trên máy của mình.

Cuối cùng ông Dursley ngừng xe lại trước một khách sạn âm u ở ngoại ô một thành phố lớn. Dudley và Harry ở chung một phòng có giường đôi và những tấm vải trải giường ẩm mốc. Chẳng mấy chốc Dudley đã ngáy o o, nhưng Harry thì cứ trần trở, ngồi trên bệ cửa sổ đăm đăm nhìn xuống những ánh đèn xe cộ chạy dưới đường.

Hôm sau họ ăn bánh bắp, cà chua đóng hộp và bánh mì nướng vào bữa điểm tâm. Họ vừa ăn xong thì người chủ khách sạn đi tới bàn nói:

– Xin lỗi không biết có ông Harry Potter ở đây không? Tôi nhận được hàng trăm lá thư như thế này ở quầy tiếp tân.

Bà giờ cao một lá thư để cho mọi người đọc được địa chỉ ghi bằng mực xanh biếc:

Ông Harry Potter

Phòng 17

Khách sạn cảnh đường sắt

Xứ Cokeworth

Harry giờ tay chụp lá thư nhưng bị ông Dursley đánh bật bàn tay nó đi. Bà chủ khách sạn trợn mắt ngó. Ông Dursley nhanh chóng đứng dậy đi theo bà chủ khách sạn:

– Tôi sẽ đi nhận hết thư.

Nhiều giờ sau, bà Dursley khép nép thỏ thẻ với chồng:

– Anh yêu, mình về nhà mình chẳng hơn sao?

Nhưng ông Dursley chẳng có vẻ gì là nghe bà vợ nói. Chính xác là ông tiềm kiếm cái gì thì không ai biết. Ông cứ lái xe vô tuốt giữa rừng, rồi lái ra, rồi lại chạy tiếp. Cứ như vậy, họ băng qua ruộng đang cày, tới giữa cây cầu bỏ không, và lên tuốt trên tầng cao nhất của bãi đậu xe nhiều tầng.

Xế trưa hôm đó, Dudley hỏi má nó:

– Ba điên rồi phải không má?

Ông Dursley đã đậu chiếc xe gần bờ biển, khoá xe nhốt mọi người bên trong rồi biến mất. Trời bắt đầu mưa. Những giọt mưa to rơi lộp độp xuống nóc xe. Dudley sụt sịt khóc. Nó tí tê với mẹ:

– Thứ hai rồi. Tối nay ti – vi chiếu chương trình Humberto vĩ đại. Con muốn ngừng ở đâu mà có một cái ti – vi.

Thứ hai, Harry sực nhớ ra. Có thể dựa vào Dudley với các chương trình truyền hình của nó mà biết chính xác các ngày trong tuần. Nếu đúng hôm nay là thứ hai thì ngày mai – thứ ba, là sinh nhật thứ mười một tuổi của Harry. Đành rằng sinh nhật của Harry thì chẳng xôm tụ gì – năm ngoái, gia đình Dudley cho nó một cái móc treo áo khoác và một đôi vớ cũ của ông Dursley. Cho dù vậy thì không phải ngày nào cũng là sinh nhật thứ mười một tuổi của mình. Ông Dursley đã trở lại với một nụ cười trên môi. Ông cầm theo một cái gói gì dài dài, không thềm trả lời với vợ là ông đã mua cái gì. Ông nói:

– Kiểm ra chỗ toàn hảo rồi. Nào mọi người ra đây.

Bên ngoài xe trời rất lạnh. Ông Dursley chỉ cho mọi người xem một cái giống như một tảng đá lớn ở ngoài biển khơi. Nhô trên mỏm đá là một cái lều con thâm hại nhất mà người ta có thể tưởng tượng ra. Điều chắc chắn là ở đó không có ti – vi.

Ông Dursley xoa hai bàn tay với nhau phấn khởi nói:

– Dự báo có bão đêm nay. Và ông đây đã tử tế đồng ý cho chúng ta mượn chiếc xuồng.

Một lão già không răng đang lừng lững tiến tới gần họ với nụ cười hết sức quý quyết. Lão giờ tay chỉ một chiếc xuồng cũ kỹ đang bập bênh trên làn sóng nước xám bạt phía dưới kia.

Ông Dursley ra lệnh:

– Tất cả mọi người lên xuồng! Ta đã mua ít đồ ăn rồi.

Trên xuồng lạnh cóng người. Làn nước biển buốt giá văng toé lên mình họ hiệp lực với làn nước mưa lạnh tê trên trời đổ xuống làm cho ai nấy ngồi rụt cổ co ro. Thế mà vẫn bị những cơn gió quất vào mặt rát cả da. Sau một thời gian tưởng như dài mấy tiếng đồng hồ, xuồng có vẻ đến được mỏm đá. Ông Dursley vừa loạng choạng chụp ếch vừa trượt pa – te dẫn cả đám vô căn chồi tồi tàn duy nhất trên đảo.

Bên trong chòi thật là khủng khiếp: nồng nặc mùi rong biển, và gió thì gào thét luồn qua những chỗ hở trên vách ván, bếp lửa ầm ưót và trống trơ. Cái chòi được chia làm hai gian.

Đồ ăn mà ông Dursley đem theo chỉ là một túi khoai tây chiên cho mỗi người và bốn trái chuối. Ông có nhóm lửa lò sưởi bằng mấy cái bao đựng khoai tây chiên, nhưng mấy cái bao rỗng này chỉ co rúm lại và bốc khói mù mịt. Dù vậy ông Dursley vẫn xoa tay phấn khởi:

– Bây giờ thì đừng hòng thư với từ nữa.

Ông đang trong trạng thái phấn chấn. Rõ ràng là ông tin tưởng tuyệt đối là chớ hòng có người nào đến được nơi đây trong giông bão như vậy để mà đưa thư. Harry cũng thấy vậy, dù trong lòng chẳng vui chút nào với điều đó.

Khi đêm xuống, cơn bão được dự báo trước nổi lên hung tợn quanh họ. Những ngọn sóng cao quất ầm ầm vào vách chòi và cơn gió điên gầm gào xô những cánh cửa sổ run lên bần bật.

Bà Dursley kiếm được một cái chần mồi trong gian phòng bên, trải lên cái ghế dài bị mối gặm để giả làm cái giường cho Dudley ngủ tạm. Bà và ông Dursley thì ngủ trên cái giường ọp ẹp ở phòng bên. Còn Harry thì bị bỏ mặc xác. Nó tự kiếm chỗ nào êm nhất trên sàn nhà, nằm cuộn mình như con tôm khô dưới một mớ giẻ vụn coi như là mền.

Cơn bão càng lúc càng điên cuồng dữ dội khi đêm khuya dần. Harry không thể nào ngủ được. Nó cứ trăn qua trở lại, ráng tìm một thế nằm dễ chịu hơn để vỗ về cái bao tử rỗng đang đánh trống trong bụng. Trong khi đó Dudley ngáy như thể đang hoà ca với tiếng gió rú và tiếng sấm rền ngoài trời. Cánh tay của nó buôn thong bên cạnh ghế dài, những con số dạ quang trên đồng hồ đeo tay của Dudley cho biết còn mười phút nữa thì đến nửa đêm và Harry sẽ tròn mười một tuổi.

Harry nằm dài chờ đợi sinh nhật của mình đang nhích tới, bản khoản không biết ông bà Dursley có nhớ sinh nhật của nó không, rồi thắc mắc không biết bây giờ người viết thư cho nó đang ở đâu.

Năm phút trôi qua. Harry nghe như có một tiếng rắc bên ngoài. Nó mong sao mái chòi không sập xuống, mặc dù mái nhà mà sập xuống đập lên mình nó thì chắc sẽ ầm hơn. Còn bốn phút nữa là tới sinh nhật Harry. Có thể khi cả bọn được trở về thì ngôi nhà ở số 4 Privet Drive đầy ắp những lá thư, biết đâu Harry sẽ tìm cách chôn đợ một lá.

Còn ba phút nữa. Không biết có phải biển đang vả vào mỏm đá ầm ầm ngoài kia? Và (còn hai phút nữa) cái tiếng ken két buồn cười ấy ấy là cái gì? Hay là hòn đảo con này đang bị sóng đánh bể vụn chìm xuống biển?

Còn một phút nữa và Harry sẽ mười một tuổi. Ba mươi giây... hai mươi giây... mười... chín... Hay là nó đánh thức Dudley, chỉ để chọc tức nó chơi. Ba giây... hai... một...

BÙM

Cả cái chòi bị chấn động run lên và Harry ngồi bật dậy, dăm dăm nhìn ra cửa. Có ai đó ở bên ngoài đang đập cửa đòi vào.